TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày: 29-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Huy Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyến.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 52/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 16/01/1980, tại Đ, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1959 và bà Khúc Thị H, sinh năm 1959; vợ: Bùi Thùy G, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/02/2022, hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại*: 1. Cháu Vũ Quang T, sinh năm: 2009; *địa chỉ*: Tổ 8, khu L, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa .

- Người đại diện hợp pháp cho cháu T: Anh Vũ Quang T, sinh năm 1985; *địa chỉ*: Tổ 8, khu L, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa .

2. Cháu Nguyễn Sỹ N, sinh năm 2009; địa chỉ: Tổ 8, khu 6, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa .

- Người đại diện hợp pháp cho cháu N: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1982; *địa chỉ*: Tổ 8, khu 6, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa .

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Vũ Thị Y, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 8, khu L, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 16/10/2021, sau khi uống rượu cùng nhóm bạn tại quán vịt "Hùng Ngơi" thuộc xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nguyễn Văn N (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn đỏ - đen, BKS 14T6 - 9775 từ quán ra đường Quốc lộ 18A theo hướng thị xã Đ đi thành phố H để đi đến Công ty TNHH Trường Lộc thuộc khu Công nghiệp C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh làm việc. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe mô tô đi đến đoạn km 80 + 150 Quốc lộ 18A thuộc khu L, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, đây là nút giao giữa đường Quốc lộ 18A với trục đường T và đường liên khu L, phường Y, phía trên có đèn tín hiệu bật màu vàng và đèn chữ đi chậm, nhưng do say rượu, tinh thần không tỉnh táo để quan sát đường nên N không giảm tốc độ khi đi qua nút giao. Cùng lúc này chị Vũ Thị Y điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, BKS 14T6 - 5614 chở phía sau cháu Nguyễn Sỹ N ngồi giữa và cháu Vũ Quang T, cùng sinh năm 2009, ngồi sau cùng, di chuyển từ đường T qua đường Quốc lộ 18A hướng vào đường liên khu đi khu L, khi xe do chị Y điều khiển đã đi sang gần hết đường Quốc lộ 18A bắt đầu đi vào đường liên khu thì đầu xe mô tô do N điều khiển đã đâm vào sườn bên phải xe do chị Y điều khiển theo hướng vuông góc, làm hai xe mô tô bị đổ trượt trên mặt đường, những người trên hai xe mô tô bị ngã trên mặt đường dẫn đến thương tích. N, cháu N và cháu T được đưa đến Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí cấp cứu, chị Y bị thương nhẹ, hai phương tiện bị hư hỏng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: (hướng thị xã Đ đi thành phố H): Nơi xảy ra tai nạn nằm trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường T và đường liên khu đi khu L. Đường Quốc lộ 18A, hướng đường thẳng, lòng đường rộng 19,5m, giữa tâm đường có dải phân cách cố định chia đường thành hai phần bằng nhau. Phía trên có đèn vàng cảnh báo các phương tiện đi chậm.

Đường T hướng đi vuông góc với QL 18A, đường một chiều có dải phân cách cố định.

Đường liên khu đi L làm bằng bê tông rộng 3,5m, trục đường hợp với QL 18A về phía H một góc 45 độ.

Hiện trường vụ tai nạn nằm trên phần đường một chiều Quốc lộ 18A hướng thị xã Đ đi thành phố H, lấy mép đường bên phải làm mép đường chuẩn. Xe mô tô BKS 14T6 - 5614 nằm đổ sang bên phải trên mặt đường Quốc lộ 18A, đối diện vị trí giao với đường liên khu đi khu L, đầu xe mô tô quay hướng H chếch hướng

đường T, vị trí tâm trục lốp trước và tâm trục lốp sau xe mô tô cách mép đường chuẩn lần lượt là 01m80 và 01m. Xe mô tô BKS 14T6 - 5614 tạo ra vết trượt xước đứt đoạn trên mặt đường, vết trượt xước có chiều hướng Đ - H, kết thúc tại vị trí xe mô tô nằm đổ, vết trượt xước có độ dài 01m20, điểm đầu vết trượt xước cách mép đường chuẩn là 1m90; Từ vị trí tâm trục lốp trước xe mô tô BKS 14T6 - 5614 hướng về H 28m là tâm trục lốp sau xe mô tô BKS 14T6 - 9775 nằm đổ sang bên phải, đầu xe mô tô quay hướng H chếch về hướng dải phân cách cố định. Vị trí tâm trục lốp trước và tâm trục lốp sau xe mô tô BKS 14T6 - 9775 cách mép đường chuẩn lần lượt là 04m20 và 03m10. Xe mô tô BKS 14T6 - 9775 tạo ra vết trượt xước đứt đoạn trên mặt đường, vết trượt xước có chiều hướng Đ - H, kết thúc tại vị trí xe mô tô nằm đổ, vết trượt xước có độ dài 27m70, điểm đầu vết trượt xước cách mép đường chuẩn là 4m90. Đám máu loang kích thước (0,5x0,6)m nằm sát mép đường. Cách tâm vết cày xước dạng chùm 16,2m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện thể hiện: Phần lốp trước và giảm xóc phía trước xe mô tô BKS 14T6-9775 đã đâm va hướng vuông góc vào vị trí ống xả và giảm xóc bên phải lốp sau của xe mô tô BKS 14T6-5614, đẩy xô lệch, biến dạng theo hướng từ phải sang trái, phù hợp với chiều hướng di chuyển của hai phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 915/21/TgT ngày 16/12/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh về thương tích của Nguyễn Văn N kết luận: Vết biến đối rối loạn sắc tố da vùng giữa trán kích thước (01x01) cm; gò má phải kích thước (04x03) cm; gò má trái kích thước (03x02)cm. Chấn thương phần mềm tháp mũi, chảy máu mũi điểm mạch và quanh mắt trái, hiện đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại là: 01%. Định Lượng Etanol trong máu của N là 26.94mmol/l.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 01/22/TgT ngày 04/01/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh đối với thương tích của cháu Nguyễn Sỹ N kết luận: Sây sát da má phải, để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước (03x02)cm; Gãy mất răng 1.1. Vỡ gan độ II hạ phân thùy VI, VII, điều trị bảo tồn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại là: 10%.

Tại Bản kết luận giám định số 113/22/TgT ngày 15/02/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh đối với thương tích của cháu Vũ Quang T kết luận: Chấn thương sọ não tổn thương như sau: Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương phải, hiện tại không còn tụ máu ngoài màng cứng trên phim chụp CT-Scanner sọ não; Chảy máu khoang dưới nhện dọc niềm đại não, liềm tiểu não bên phải, hiện tại không còn chảy máu khoang dưới nhện trên phim chụp CT-Scanner sọ não; Dập não thùy trán phải, chẩm trái, hiện tại nhu mô não thùy trán hai bên có ổ giảm tỷ trọng kích thước (60x40)mm; Gãy xương đá trái; Gãy xương trán; Chấn

thương gãy phức hợp mũi sàng (mũi, sàng, cánh lớn xương bướm hai bên, mỏm chân bướm ngoài bên trái, mỏm chân bướm trong hai bên);

Chấn thương hàm mặt tổn thương như sau: Gãy xương hàm trên bên phải; Gãy xoang hàm hai bên; Gãy xương hàm dưới bên phải; Sẹo mi trên mắt phải kích thước (0,8x0,2)cm; Chấn thương hai mắt, hiện tại mắt phải sẹo giác mạc toàn bộ, đã mổ lấy thủy tinh thể, thị lực mắt phải bóng bàn tay 0,2m, mắt trái sáng tối (-). Gãy xương đòn trái, hiện tại xương can, thẳng trục. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại là: 97%.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 62/CT- VKSUB ngày 10/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo về tội ***"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"***, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ N quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- *Về hình phạt bổ sung*: Đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường cho cháu Vũ Quang T số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho cháu Nguyễn Sỹ N số tiền 35.000.000 đồng. Đại diện của cháu T và cháu N có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn N. Về phần thiệt hại của N và chị Y (thương tích và phương tiện bị hư hỏng), N và chị Y tự khắc phục, không yêu cầu đề nghị bồi thường nên không đề cập.

- *Về xử lý vật chứng, tài sản trong vụ án*: Xe mô tô biển kiểm soát 14T6 - 5614 cùng các giấy tờ có liên quan, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của chị Vũ Thị Y, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Y.

- Xe mô tô biển kiểm soát 14T6 - 9775, quá trình điều tra xác định là xe của Nguyễn Văn N, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho N, nên không đề cập.

- Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe mô tô số 220159003240 mang tên Nguyễn Văn N.

** Người đại diện hợp pháp cho cháu T anh Vũ Quang T có quan điểm:*

Gia đình đã nhận đủ số tiền bồi thường, hiện tại sức khỏe cháu Thành đã dần hồi phục tự sinh hoạt chỉ còn 2 mắt đang tiếp tục điều trị, do hoàn cảnh gia đình bị

cáo khó khăn, sau khi xảy ra vụ việc bị cáo cùng gia đình đã tích cực hỏi thăm, bồi thường và cùng gia đình chữa trị cho cháu. Vì vậy, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được tại ngoại tại địa phương để hỗ trợ giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; với lời khai bị hại, người đại diện hợp pháp cho các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí lập hồi 22 giờ 50 phút ngày 16/10/2021 (kèm theo sơ đồ hiện trường), với biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, với các bản giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút, ngày 16/10/2021, tại đoạn đường giao cắt Km 80 + 150 Quốc lộ 18A, thuộc khu L, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn N, là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ, đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14T6 - 9775 di chuyển hướng Đ – H, do sử dụng nhiều rượu, bị mất khả năng quan sát, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ để giảm tốc độ khi đến nơi giao nhau, nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 14T6 – 5614, do chị Vũ Thị Y điều khiển, phía sau chở cháu Vũ Quang T và cháu Nguyễn Sỹ N đều sinh năm 2009. Hậu quả cháu T bị tổn hại 97% sức khỏe, cháu N tổn hại 10% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 6 Điều 5 Luật Phòng chống tác hại rượu, bia (Sửa đổi, bổ sung cho khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ) và vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, nên đủ yếu tố cấu thành tội ***"Vi phạm***

quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giảm giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121 %;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

....

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định ...;".

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm tổn hại đến sức khỏe của người khác, gây hoang mang, lo lắng cho mọi người mỗi khi phải tham gia giao thông trên đường. Mặc dù, bị cáo là người có giấy phép lái xe hợp lệ, có nhận thức đầy đủ về tác hại của rượu, bia khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, nhưng vì ý thức kém cộng với thái độ coi thường pháp luật bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng đã say rượu, không còn minh mẫn, không xử lý được những tình huống xảy ra trên đường, không nhận biết được các biển báo hiệu giao thông đường bộ, nên đã gây tai nạn, làm tổn hại đến sức khỏe của cháu T và cháu N. Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng đã nhận tiền bồi thường thiệt hại, nên HĐXX sẽ xem xét, cân nhắc đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

- *Tình tiết tăng nặng*: Không có.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại, người đại diện hợp pháp cho các bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy không cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 34/HSST-LCCT và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 40/QĐ-THXC cùng ngày 17/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí cần được hủy bỏ.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo không có chức vụ, không có nghề nghiệp ổn định, không hành nghề lái xe, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo và đại diện hợp pháp cho các bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại (bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho cháu Vũ Quang T số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho cháu Nguyễn Sỹ N số tiền 35.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp cho các bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử L vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 14T6 - 9775 của bị cáo và xe mô tô biển kiểm soát 14T6 - 5614 của chị Vũ Thị Y, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo và trả cho chị Y, nên không xem xét, đề cập; đối với Giấy phép lái xe số 220159003240, hạng A1 - C mang tên Nguyễn Văn N do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 25/3/2020 không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, người đại diện hợp pháp cho các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội: "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***".

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn N 36 (ba mươi sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. *Về biện pháp ngăn chặn*: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 34/HSST-LCCT và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 40/QĐ-THXC cùng ngày 17/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí đối với bị cáo.

3.Về xử L vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe số 220159003240, hạng A1-C mang tên Nguyễn Văn N do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 25/3/2020.

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí,lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp Ngân sách Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho cháu Vũ Quang T, anh Vũ Quang T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; các bị hại cháu Vũ Quang T và cháu Nguyễn Sỹ N và người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Sỹ N, chị Vũ Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Các bị hại; đại diện hợp pháp của các bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã H, T.X Đ; tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Uông Bí;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Uông

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Huy Hùng

Bí;
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Phòng quản L xuất nhập cảnh - CA tỉnh Quảng Ninh;
- Cục quản L xuất nhập cảnh- BCA;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.